

Số 4393-QĐ/HVBCTT-ĐT

Hà Nội, ngày 15 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Điều chỉnh chuẩn đầu vào, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra đánh giá
ngành Báo chí, chuyên ngành Báo truyền hình**

Căn cứ Quyết định số 9019-QĐ/HVCTQG ngày 29/4/2022 của Giám đốc Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Học viện Báo chí và Tuyên truyền;

Căn cứ Thông tư số 08/2021/TT-BGDĐT ngày 18/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học;

Căn cứ Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 1111-QĐ/HVBCTT-ĐT ngày 12/3/2022 của Giám đốc Học viện Báo chí và Tuyên truyền về việc ban hành Quy định đào tạo trình độ đại học theo tín chỉ;

Căn cứ Quyết định số 4976-QĐ/HVBCTT-ĐT ngày 26/10/2018 của Giám đốc Học viện Báo chí và Tuyên truyền về việc ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học theo hệ thống tín chỉ ngành Báo chí, chuyên ngành Báo truyền hình;

Xét đề nghị của Trưởng ban Quản lý Đào tạo và Trưởng khoa Phát thanh và Truyền hình,

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh Chuẩn đầu vào, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra đánh giá ngành Báo chí, chuyên ngành Báo truyền hình (*Nội dung điều chỉnh đính kèm*).

Điều 2. Chuẩn đầu vào, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra đánh giá ngành Báo chí, chuyên ngành Báo truyền hình được thực hiện từ khóa tuyển sinh năm học 2022 - 2023.

Điều 3. Trưởng ban Quản lý Đào tạo, Trưởng khoa Phát thanh và Truyền hình và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Bộ Giáo dục và Đào tạo,
- Học viện CTQG HCM,
- Hội đồng trường,
- Ban Giám đốc Học viện,
- Như điều 3,
- Lưu VT, ĐT.



GIÁM ĐỐC

Phạm Minh Sơn

(Ban hành kèm theo Quyết định số 4393-QĐ/HVBC TT-ĐT ngày 15/9/2022

của Giám đốc Học viện Báo chí và Tuyên truyền)

Đối tượng: Người học phải tốt nghiệp THPT hoặc trình độ tương đương.

Tiêu chí, chỉ tiêu và phương thức tuyển sinh: thực hiện theo Đề án tuyển sinh và Quy chế tuyển sinh từng năm của Học viện.

2. Hình thức tổ chức dạy học

TT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Số giờ tín chỉ			Số tiết					Tự học	Học phần tiên quyết
				Lý thuyết (LT)	Thực hành (TH)	Tự học	Lý thuyết		Thực hành				
							Thực tiếp	Thực tuyên	Tài phòng LT	Tài phòng TH	Thực địa/ thực tuyên		
A. Kiến thức giáo dục đại cương				44									
A1. Khoa học Mác – Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh				11									
1	TM01012	Triết học Mác-Lênin	3	15	15	15	10	5	20	0	10	45	
2	KT01011	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	20	5	5	20	0	10	0	0	15	
3	CN01002	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2	20	5	5	10	10	5	0	5	15	
4	LS01002	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	2	20	5	5	10	10	10	0	0	15	
5	TH01001	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	20	5	5	20	0	5	0	5	15	
A2. Khoa học xã hội và nhân văn				15									
Bất buộc													
6	NP01001	Pháp luật đại cương	3	25	10	10	20	5	15	0	5	30	TM01012 CN01001

TT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Số giờ tín chỉ			Số tiết					Học phần tiên quyết	
				Lý thuyết (LT)	Thực hành (TH)	Tự học	Lý thuyết		Thực hành				
							Trực tiếp	Trực tuyến	Tại phòng LT	Tại phòng TH	Thực địa/ trực tuyến		
7	CT01001	Chính trị học	2	20	5	5	15	5	5	0	5	15	
8	XD01001	Xây dựng Đảng	2	20	5	5	15	5	10	0	0	15	
9	TG01004	Phương pháp nghiên cứu khoa học xã hội và nhân văn	2	15	15	0	5	10	30	0	0	0	
Tự chọn													
10	XH01001	Xã hội học đại cương	2	20	5	5	15	5	5	0	5	15	
11	QT02552	Địa chính trị thế giới	2	20	5	5	20	0	5	0	5	15	
12	XB01101	Tiếng Việt thực hành	2	20	5	5	20	0	10	0	0	15	
13	KT01006	Kinh tế học đại cương	2	20	5	5	20	0	5	0	5	15	
14	TT01002	Cơ sở văn hóa Việt Nam	2	20	5	5	20	0	10	0	0	15	
15	ĐC01006	Ngôn ngữ học đại cương	2	20	5	5	20	0	10	0	0	15	
16	TG01007	Tâm lý học xã hội	2	20	5	5	15	5	10	0	0	15	
17	QT01001	Quan hệ quốc tế đại cương	2	20	5	5	20	0	5	0	5	15	
18	ĐC01004	Lý luận văn học	2	20	5	5	20	10	15	0	0	0	
A3. Tin học													
19	ĐC01005	Tin học ứng dụng	3	5	20	20	5	0	0	40	0	60	
A4. Ngoại ngữ													
20	NN01015	Tiếng Anh học phần 1	4	25	25	10	20	5	30	0	20	30	

TT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Số giờ tín chỉ			Số tiết				Tự học	Học phần tiên quyết	
				Lý thuyết (LT)	Thực hành (TH)	Tự học	Lý thuyết		Thực hành				
							Trực tiếp	Trực tuyến	Tại phòng LT	Tại phòng TH			Thực địa/ trực tuyến
21	NN01016	Tiếng Anh học phần 2	4	25	25	10	20	5	30	0	20	30	
22	NN01017	Tiếng Anh học phần 3	4	25	25	10	20	5	30	0	20	30	
23	NN01023	Tiếng Anh học phần 4	3	20	20	5	15	5	25	0	15	15	
24	NN01019	Tiếng Trung học phần 1	4	25	25	10	20	5	30	0	20	30	
25	NN01020	Tiếng Trung học phần 2	4	25	25	10	20	5	30	0	20	30	
26	NN01021	Tiếng Trung học phần 3	4	25	25	10	20	5	30	0	20	30	
27	NN01024	Tiếng Trung học phần 4	3	20	20	5	15	5	25	0	15	15	
B. Khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp			86										
B1. Kiến thức cơ sở ngành			18										
Bất buộc			12										
28	BC02801	Lý thuyết truyền thông	3	20	20	5	15	5	15	0	25	15	
29	PT02306	Pháp luật và đạo đức báo chí - truyền thông	3	20	20	5	10	10	20	0	20	15	NP01001
30	BC02115	Công chúng báo chí - truyền thông	3	20	20	5	15	5	15	0	25	15	
31	QQ02101	Quan hệ công chúng và quảng cáo	3	15	15	15	10	5	15	0	15	45	
Tự chọn			6/18										
32	PT03801	Ngôn ngữ báo chí	3	25	20	5	10	10	20	0	20	15	BC02801

[illegible]

TT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Số giờ tín chỉ			Số tiết					Tự học	Học phần tiên quyết
				Lý thuyết (LT)	Thực hành (TH)	Tự học	Lý thuyết		Thực hành		Tự học		
							Trực tiếp	Trực tuyến	Tại phòng LT	Tại phòng TH			
45	PT03848	Kỹ thuật và công nghệ truyền thông số	5	15	60	0	5	10	30	30	60	0	
Tự chọn				6/27									
46	BC03813	Báo chí về chính trị - xã hội	3	20	20	5	10	10	15	0	25	15	
47	PT03814	Báo chí về kinh tế và an sinh xã hội	3	20	20	5	10	10	30	10	0	15	
48	BC03815	Báo chí về khoa học và giáo dục	3	20	20	5	10	10	15	0	25	15	
49	PT03816	Báo chí về an ninh quốc phòng	3	20	20	5	10	10	20	0	20	15	
50	BC03817	Báo chí về văn hóa và nghệ thuật	3	20	20	5	10	10	15	0	25	15	
51	PT03818	Báo chí về môi trường và biến đổi khí hậu	3	20	20	5	10	10	20	0	20	15	
52	PT03819	Báo chí về thể thao và giải trí	3	20	20	5	10	10	20	0	20	15	
53	BC03640	Báo chí - truyền thông với các vấn đề toàn cầu	3	20	20	5	10	10	15	0	25	15	
54	PT03861	Kỹ thuật quay phim	3	15	30	0	10	5	10	30	20	0	
B4. Kiến thức chuyên ngành				19									
Bất buộc				13									
55	PT03851	Tổ chức sản xuất chương trình	3	15	30	0	10	5	20	10	30	0	

TT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Số giờ tín chỉ			Số tiết					Học phần tiên quyết	
				Lý thuyết (LT)	Thực hành (TH)	Tự học	Lý thuyết		Thực hành				Tự học
							Trực tiếp	Trực tuyến	Tại phòng LT	Tại phòng TH	Thực địa/ trực tuyến		
Học phần thay thế khóa luận			6										
67	PT04818	Phim tài liệu truyền hình	3	10	25	10	5	5	5	0	45	30	PT03806
68	PT04819	Đạo diễn truyền hình	3	15	30	0	10	5	20	10	30	0	PT03806

3. Phương pháp giảng dạy và Hình thức kiểm tra, đánh giá kết quả học tập

3.1. Phương pháp giảng dạy

Phương pháp giảng dạy phải đa dạng, phù hợp để đạt được chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo, của các học phần trong chương trình đào tạo. Một số phương pháp giảng dạy cơ bản được sử dụng trong chương trình đào tạo: Giảng lý thuyết, thảo luận (thảo luận nhóm, thảo luận chuyên đề), nghiên cứu trường hợp (Case study), dạy học thông qua vấn đề (Problem-based learning), dạy học thông qua làm dự án (Project-based learning), thuyết trình (người học thuyết trình - Presentation), đóng vai, mô phỏng (Roleplay, simulation), làm thí nghiệm, bài tập thực hành (Experiment, exercise), nghiên cứu thực địa, thực tế, thực tập (Fieldwork)...

3.2. Hình thức kiểm tra, đánh giá kết quả học tập

Điểm đánh giá bộ phận và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân. Điểm học phần được làm tròn đến một chữ số thập phân, được chuyển thành thang điểm 4 và điểm chữ theo quy định tại điều 12; điểm trung bình chung học kỳ, điểm trung bình chung năm học và điểm trung bình chung tích lũy được tính theo công thức và cách thức quy định tại Điều 15 Quy định đào tạo trình độ đại học theo hệ thống tín chỉ, ban hành kèm theo Quyết

định số 1111/QĐ-HVBCTT-ĐT ngày 12/3/2022 của Giám đốc Học viện Bảo chi và Tuyên truyền.

TT	Tên học phần	Thực tiếp								Thực tuyển (tối đa 30%)							
		Tự luận	Trắc nghiệm	Tự luận + Trắc nghiệm	Tự luận, trắc nghiệm, vấn đáp	Vấn đáp	Tiểu luận	Bài tập lớn	Tác phẩm	Tự luận	Trắc nghiệm	Tự luận + Trắc nghiệm	Tự luận, trắc nghiệm, vấn đáp	Vấn đáp	Tiểu luận	Bài tập lớn	Tác phẩm
1	Triết học Mác-Lênin			X													
2	Kinh tế chính trị Mác – Lênin			X													
3	Chủ nghĩa xã hội khoa học	X															
4	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	X															
5	Tư tưởng Hồ Chí Minh	X															
6	Pháp luật đại cương	X															
7	Chính trị học	X															
8	Xây dựng Đảng	X															
9	Phương pháp nghiên cứu khoa học xã hội và nhân văn	X															

[illegible]

TT	Tên học phần	Thực tiếp								Thực tuyển (tối đa 30%)							
		Tự luận	Trắc nghiệm	Tự luận + Trắc nghiệm	Tự luận, trắc nghiệm, vấn đáp	Vấn đáp	Tiểu luận	Bài tập lớn	Tác phẩm	Tự luận	Trắc nghiệm	Tự luận + Trắc nghiệm	Tự luận, trắc nghiệm, vấn đáp	Vấn đáp	Tiểu luận	Bài tập lớn	Tác phẩm
23	Tiếng Anh học phần 4				X												
24	Tiếng Trung học phần 1				X												
25	Tiếng Trung học phần 2				X												
26	Tiếng Trung học phần 3				X												
27	Tiếng Trung học phần 4				X												
28	Lý thuyết truyền thông							X									
29	Pháp luật và đạo đức báo chí- truyền thông							X									
30	Công chúng báo chí - truyền thông							X									
31	Quan hệ công chúng và quảng cáo							X									
32	Ngôn ngữ báo chí	X															
33	Biên tập văn bản báo chí							X									
34	Tâm lý học							X									

[illegible]

TT	Tên học phần	Thực tiếp						Thực tuyển (tối đa 30%)									
		Tự luận	Trắc nghiệm	Tự luận + Trắc nghiệm	Tự luận, trắc nghiệm, vấn đáp	Vấn đáp	Tiểu luận	Bài tập lớn	Tác phẩm	Tự luận	Trắc nghiệm	Tự luận + Trắc nghiệm	Tự luận, trắc nghiệm, vấn đáp	Vấn đáp	Tiểu luận	Bài tập lớn	Tác phẩm
45	Kỹ thuật và công nghệ truyền thông số							X									
46	Báo chí về chính trị - xã hội							X									
47	Báo chí về kinh tế và an sinh xã hội							X									
48	Báo chí về khoa học và giáo dục							X									
49	Báo chí về an ninh quốc phòng							X									
50	Báo chí về văn hóa và nghệ thuật							X									
51	Báo chí về môi trường và biến đổi khí hậu							X									
52	Báo chí về thể thao và giải trí							X									
53	Báo chí - truyền thông							X									

[illegible]

TT	Tên học phần	Thực tiếp								Thực tuyển (tối đa 30%)							
		Tự luận	Trắc nghiệm	Tự luận + Trắc nghiệm	Tự luận, trắc nghiệm, vấn đáp	Vấn đáp	Tiểu luận	Bài tập lớn	Tác phẩm	Tự luận	Trắc nghiệm	Tự luận + Trắc nghiệm	Tự luận, trắc nghiệm, vấn đáp	Vấn đáp	Tiểu luận	Bài tập lớn	Tác phẩm
62	Tổ chức sản xuất sản phẩm bảo màng điện tử							X									
63	Kỹ thuật quay phim							X									
64	Thực tập nghiệp vụ (năm ba)							X									
65	Thực tập tốt nghiệp (năm tư)							X									
66	Sản phẩm tốt nghiệp/Khóa luận/Dự án tốt nghiệp								X								
67	Phim tài liệu truyền hình								X								
68	Đạo diễn truyền hình								X								